

SỰ CẦN THIẾT PHẢI THỪA NHẬN TÀI SẢN ẢO TẠI VIỆT NAM DƯỚI GÓC ĐỘ PHÁP LUẬT DÂN SỰ

TS NGUYỄN HỒ BÍCH HẰNG

Nghiên cứu viên cao cấp, Khoa Luật, Đại học Đông Phần Lan;
Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh
Senior Researcher, Law School, University of Eastern Finland
Ho Chi Minh City University of Law
Email: nhbhang@hcmulaw.edu.vn

TS TRẦN NGỌC TUẤN

Khoa Luật Dân sự, Trường Đại Học Luật TP. Hồ Chí Minh
Faculty of Civil Law, Ho Chi Minh City University of Law
Email: tntuan@hcmulaw.edu.vn

Tóm tắt

Trong bối cảnh nền kinh tế số ngày càng phát triển, sự xuất hiện và phổ biến của tài sản ảo đã đặt ra nhiều thách thức trong việc điều chỉnh và quản lý về mặt pháp lý. Mặc dù tồn tại dưới hình thái phi vật chất, nhưng giá trị kinh tế và khả năng chuyển giao, trao đổi của chúng là hoàn toàn hiện hữu. Tại Việt Nam, đã có không ít những vụ việc liên quan đến tài sản ảo đặt ra yêu cầu phải được pháp luật điều chỉnh. Bài viết phân tích và làm rõ bản chất pháp lý của tài sản ảo dưới góc độ pháp luật dân sự Việt Nam, làm rõ các khái niệm như tài sản ảo, tiền ảo, tiền mã hóa. Đồng thời, bài viết phân tích những bất cập trong việc điều chỉnh tài sản ảo, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện khung pháp lý điều chỉnh loại tài sản đặc thù này.

Từ khóa: Bộ luật Dân sự, quyền tài sản, tài sản, tài sản ảo, tiền ảo, tiền mã hóa

Abstract

In the context of a rapidly developing digital economy, the emergence and widespread use of virtual assets have posed numerous challenges for legal regulation and governance. Although they exist in intangible form, their economic value and the ability to be transferred or exchanged are very real. In Vietnam, there have been several incidents related to virtual assets that highlight the urgent need for legal regulation. This article analyzes and clarifies the legal nature of virtual assets from the perspective of Vietnamese civil law, with a focus on distinguishing concepts such as virtual assets, virtual currency, and cryptocurrency. At the same time, the article discusses existing shortcomings in the regulation of virtual assets and proposes solutions to shape the legal framework governing this special category of property.

Keywords: civil code, cryptocurrency, assets, property right, virtual assets, virtual currency

DOI: <https://doi.org/10.70236/khplvn.494>

Ngày nhận bài: 13/05/2025

Ngày duyệt đăng: 17/08/2025

Năm 2008, khái niệm hệ thống tài chính phi tập trung ra đời¹ là tiền đề của sự ra đời Bitcoin vào tháng 01/2009. Sau đó, các loại tiền mã hóa lần lượt xuất hiện như Ethereum (ETH), Ripple (XRP), cùng các tài sản số khác như Token không thể thay thế (*Non-fungible Tokens*, NFT)² và tiền kỹ thuật số của ngân hàng trung ương (*Central Bank Digital Currencies*, CBDC). Một số quốc gia đã triển khai việc nghiên cứu và phát triển tiền kỹ thuật số (KTS) do chính phủ dẫn đầu, chẳng hạn Ngân hàng Trung ương Anh phát triển đồng tiền KTS phiên bản Anh (RScoin), hoặc Ngân hàng Trung ương Hà Lan phát triển đồng tiền KTS phiên bản Hà Lan (DNB coin).³ Tài sản ảo (*virtual assets*) hiện đang giữ một vị trí quan trọng trong hoạt động kinh tế - thương mại Toàn cầu, đồng thời hứa hẹn sẽ trở thành một xu hướng chủ đạo trong lĩnh vực tài chính tương lai. Tại khu vực Đông Nam Á, Singapore là quốc gia tiên phong trong việc xây dựng và ghi nhận một khung pháp

1 Satoshi Nakamoto, "Bitcoin: A peer-to-peer electronic cash system", *Satoshi Nakamoto Institute*, <https://nakamoinstitute.org/library/bitcoin/>, truy cập ngày 16/03/2025.

2 NFT là một loại tài sản số, chẳng hạn như hình ảnh, bài hát hoặc video, có quyền sở hữu được xác thực và lưu trữ trên một cơ sở dữ liệu - blockchain. NFT có thể được sưu tầm, mua bán và giao dịch trên nhiều nền tảng trực tuyến khác nhau.

3 Tao Zhang, Zhigang Huang, "Blockchain and central bank digital currency", *It Express*, 2022, tr. 264-270, DOI: <https://doi.org/10.1016/j.ict.2021.09.014>

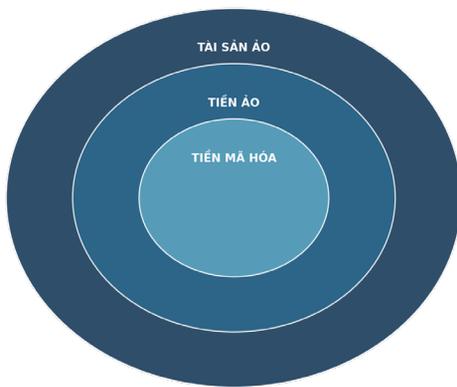
lý dành riêng cho tài sản ảo (TSA)⁴ nhằm thúc đẩy sự phát triển của hệ sinh thái tài chính KTS và thể hiện khả năng thích ứng nhanh chóng của Singapore với bối cảnh kinh tế và pháp lý quốc tế.

Đối với Việt Nam, sự xuất hiện ngày càng phổ biến của các giao dịch và tranh chấp liên quan đến TSA trong thực tiễn đời sống xã hội đặt ra yêu cầu cấp thiết phải có một khuôn khổ pháp lý rõ ràng và phù hợp. Tại Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 07/02/2025, Chính phủ giao Bộ Tài chính khẩn trương hoàn thiện hồ sơ trình về đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh, quản lý “tài sản số” (“tài sản ảo”, “tài sản mã hóa”). Điều này cho thấy tầm quan trọng của TSA cũng như sự quan tâm của nhà nước đối với loại tài sản đặc biệt này, đồng thời cho thấy nỗ lực của Việt Nam trong việc từng bước hoàn thiện hành lang pháp lý cho hoạt động đầu tư, giao dịch và quản lý TSA trong môi trường số.

1. Một số khái niệm liên quan

1.1. Tài sản ảo

Sự phát triển của trí tuệ nhân tạo (*artificial intelligence*), học máy (*learning machine*), dữ liệu lớn (*big data*) đã dẫn đến xuất hiện các đối tượng mới trong lưu thông, được gọi là TSA. Lực lượng Đặc nhiệm tài chính (*Financial Action Task Force on Money Laundering, FATF*)⁵ định nghĩa:⁶ khái niệm TSA đề cập bất kỳ biểu diễn KTS nào của giá trị có thể được giao dịch, chuyển nhượng hoặc sử dụng KTS thanh toán. Định nghĩa này không bao gồm các dạng biểu hiện KTS của tiền pháp định. TSA được định hình bởi hai đặc trưng: (i) tồn tại ở dạng “nhị phân”, (ii) mang giá trị thực hoặc ở dạng tiềm năng để có thể giao dịch. Những đặc trưng này giúp phân biệt TSA với các loại tài sản theo nghĩa truyền thống.⁷ Bên cạnh đó, TSA có khả năng



Hình 1. Phân loại tài sản ảo⁹

giúp thanh toán dễ dàng, nhanh hơn và rẻ hơn, đồng thời cung cấp các phương pháp thay thế cho những người không có quyền truy cập vào các sản phẩm tài chính thông thường.⁸ Tuy nhiên, vì phần lớn TSA chưa được pháp luật các nước thừa nhận nên TSA có khả năng trở nên vô giá trị và không được bảo vệ khi bị tấn công mạng hoặc bị lừa đảo.

Như vậy, TSA có thể là bất kỳ yếu tố KTS nào có thể lưu trữ và truyền tải qua thiết bị điện tử cho phép các chủ sở hữu thực hiện quyền năng của mình. Nếu xem xét TSA là một loại tài sản mới, sẽ làm phát

4 Dorothy Siron, Working Paper 38: Cryptocurrencies in Asia and beyond: Law, regulation and enforcement, *Basel Institute on Governance Working Papers*, 2022, tr. 1-69.

5 Financial Action Task Force (FATF) là tổ chức liên chính phủ do Khối G7 khởi xướng, có vai trò xây dựng các chuẩn mực quốc tế về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố. Mặc dù các khuyến nghị và định nghĩa của FATF không có tính ràng buộc pháp lý như luật quốc gia, nhưng được thừa nhận rộng rãi và được các quốc gia sử dụng làm cơ sở tham khảo khi xây dựng và hoàn thiện pháp luật.

6 Financial Action Task Force on Money Laundering, “Virtual Assets”, *FATF*, <https://www.fatf-gafi.org/en/topics/virtual-assets.html>, truy cập ngày 16/3/2025.

7 Damia Patiño, G, The legal nature of cryptoassets and their protection under property law, 2023, tr. 11.

8 Dong He, Karl F Habermeier, Ross B Leckow, V. Haksar, Yasmin Almeida, Mikari Kashima, Nadim Kyriakos-Saad, Hiroko Oura, Tahsin Saadi Sedik, Natalia Stetsenko, and Concha Verdugo Yepes, “Virtual currencies and beyond: initial considerations”, *International Monetary Fund*, 2016, tr. 5, DOI: <https://doi.org/10.5089/9781498363273.006>

9 Hình minh họa trên cho thấy tài sản ảo là khái niệm bao trùm; trong đó tiền ảo là một bộ phận của tài sản ảo và tiền mã hóa là một dạng cụ thể của tiền ảo, thể hiện mối quan hệ bao hàm giữa các khái niệm này.

sinh những vấn đề pháp lý đặc thù liên quan đến quản lý và điều chỉnh chúng. Hiện nay, một số quốc gia đã bắt đầu ghi nhận TSA dưới nhiều hình thức khác nhau như Trung Quốc,¹⁰ Hàn Quốc,¹¹ Singapore, Đức,¹² Thụy Sĩ.¹³

1.2. Tiền ảo

Tiền ảo (*virtual currency*) là một dạng của TSA nhưng không đồng nhất với TSA. Ngân hàng Trung ương châu Âu (*European Central Bank*) đã định nghĩa tiền ảo là “một dạng giá trị KTS không do ngân hàng trung ương, tổ chức tín dụng hoặc tổ chức tiền điện tử phát hành, và trong một số trường hợp, có thể được sử dụng như một phương án thay thế cho tiền.”¹⁴ Theo Cơ quan tiền tệ Singapore (*Monetary Authority of Singapore, MAS*) thì tiền ảo là sự biểu thị KTS của giá trị tiền hoặc tài sản tương đương tiền có thể được giao dịch dưới dạng KTS và được sử dụng như một phương tiện trao đổi, đơn vị tính toán hoặc phương tiện lưu trữ giá trị, bất kể việc nó có được công nhận là tiền hợp pháp tại bất kỳ quốc gia hoặc vùng lãnh thổ nào (bao gồm cả Singapore) hay không.¹⁵

Như vậy, tiền ảo là một loại tiền KTS tồn tại dưới dạng điện tử và có thể được sử dụng như một phương tiện trao đổi trong một cộng đồng nhất định. Căn cứ vào chủ thể phát hành, tiền ảo gồm:

- Tiền ảo do ngân hàng trung ương phát hành – trong trường hợp này, tiền ảo được xem như một hình thức của tiền KTS, thường được gọi là CBDC. Loại tiền ảo này được pháp luật của quốc gia phát hành công nhận và điều chỉnh nên không đặt ra vấn đề pháp lý.

- Tiền ảo do các cá nhân hoặc tổ chức tư nhân phát hành. Loại tiền ảo này có thể mang tính tập trung (do một tổ chức kiểm soát) hoặc phi tập trung (hoạt động thông qua công nghệ chuỗi khối (*blockchain*) mà không có trung gian kiểm soát). Hiện nay, đa số các quốc gia trên thế giới không công nhận loại tiền ảo này là phương tiện thanh toán hợp pháp mặc dù trên thực tế loại tiền ảo này vẫn được một bộ phận người dùng thừa nhận và sử dụng rộng rãi như một công cụ trao đổi, lưu trữ giá trị hoặc đầu tư trong thị trường thứ cấp. Điều này, đặt ra yêu cầu xây dựng khuôn khổ pháp lý để điều chỉnh hoạt động phát hành, lưu thông và giao dịch loại tiền ảo do các cá nhân hoặc tổ chức tư nhân phát hành.

1.3 Tiền mã hóa

Tiền mã hóa (*cryptocurrency*) là một phần trong tiền ảo và được định nghĩa là các biểu diễn KTS của một giá trị hoặc quyền hợp đồng sử dụng một số hình thức công nghệ đăng ký phân tán và có thể được chuyển nhượng, lưu trữ hoặc giao dịch điện tử.¹⁶ Tiền mã hóa có những chức năng chính như: là phương tiện trao đổi và thanh toán; có thể lưu trữ giá trị; có thể thu hút vốn; có thể đầu tư; có thể gây quỹ cho các hoạt động.¹⁷

10 John Riley, “The current status of cryptocurrency regulation in China and its effect around the world”, *China and WTO Review*, 2016, tr. 142.

11 Ji Woong Seok, “Standardizing a global regulatory framework: Lessons learned from a comparative study of the US, the EU, and South Korea’s regulation of crypto assets”, *Business & Finance Law Review*, Vol. 07(2), 2024, tr. 22.

12 Damia Patiño, G, *lđđ*, tr. 37.

13 Maxim I. Inozemtsev, *Legal Regulation of Crypto-Asset Markets in the EU in the Post-COVID Period*, Post-COVID Economic Revival, Volume I, 2022, tr. 315, DOI: 10.1007/978-3-030-83561-3_22

14 The European Central Bank (ECB), *Virtual currency schemes – A further analysis*, 2015, tr. 4.

15 Michael G. Lindsay, “International rise of cryptocurrency: A comparative review of the United States, Mexico, Singapore, and Switzerland’s anti-money laundering (AML) regulation”, *South Carolina Journal of International Law and Business*, 2023, tr. 8.

16 Irina Cvetkova, “Cryptocurrencies legal regulation”, *BRICS Law journal*, Vol. V(02), 2018, tr. 128, DOI: 10.21684/2412-2343-2018-5-2-128-153

17 *Như trên*, tr. 130.

Đặc trưng chính của tiền mã hóa là được quản lý bởi một mạng ngang hàng các máy tính chạy phần mềm mã nguồn mở miễn phí.¹⁸ Bất kỳ ai cũng có thể tham gia vào các mạng này không phân biệt thời gian, không gian và địa điểm. Hiện nay, có ba nhóm tiếp cận khác nhau giữa các quốc gia:

- Nhóm những quốc gia công nhận tiền mã hóa là phương tiện thanh toán hợp pháp. Cộng hòa El Salvador và Cộng hòa Trung Phi là hai quốc gia chính thức công nhận Bitcoin là tiền pháp định, cho phép sử dụng trong các giao dịch hàng ngày.¹⁹

- Nhóm các quốc gia không công nhận tiền mã hóa là tiền pháp định nhưng đã có những cơ chế pháp lý để điều chỉnh hoạt động liên quan đến loại tiền này, đặc biệt trong lĩnh vực đầu tư, giao dịch tài chính, và quản lý rủi ro. Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch Hoa Kỳ (*Securities and Exchange Commission, SEC*) vào ngày 10/01/2024 đã chính thức phê duyệt việc niêm yết Bitcoin dựa trên giá giao ngay dưới hình thức quỹ hoán đổi danh mục (Bitcoin Spot ETF).²⁰ Tương tự, Ủy ban Giám sát tài chính của Đài Loan cũng đã cho phép các nhà đầu tư chuyên nghiệp đầu tư vào các quỹ ETF tiền mã hóa nước ngoài thông qua cơ chế ủy thác kép vào ngày 30/9/2024.²¹

- Nhóm các quốc gia chưa có quy định pháp lý cụ thể hoặc vẫn giữ quan điểm thận trọng, chưa công nhận và chưa điều chỉnh hoạt động liên quan đến tiền mã hóa. Việt Nam hiện nay thuộc nhóm này.

Tại Việt Nam, dù chưa có quy phạm pháp luật điều chỉnh trực tiếp, nhưng thực tiễn trong nước đã xuất hiện nhiều tranh chấp, vụ việc và thậm chí cả các vụ án hình sự liên quan đến tiền mã hóa như Bitcoin. Điều đó cho thấy nhu cầu cấp thiết trong việc xây dựng khuôn khổ pháp lý phù hợp để điều chỉnh tiền mã hóa nói riêng và TSA nói chung để làm căn cứ việc công nhận và điều chỉnh TSA một cách chính thức tại Việt Nam.

2. Tài sản ảo dưới góc độ tài sản theo quy định của pháp luật dân sự Việt Nam

Điều 105 Bộ luật Dân sự (BLDS) năm 2015 quy định tài sản là “vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền tài sản”. Mặc dù BLDS năm 2015 đã định nghĩa tài sản dưới phương pháp mô tả, nhưng định nghĩa này chưa xác định rõ phạm vi áp dụng của khái niệm tài sản. Điều này dẫn đến nhiều tình huống khó khăn trên thực tế khi sử dụng định nghĩa nói trên của BLDS năm 2015 để đối chiếu, so sánh nhằm xác định liệu rằng TSA có phải là tài sản hay không.

2.1. Tài sản ảo là vật

Tài sản là vật – tài sản hữu hình (*tangible assets*), tức là có sự tồn tại vật lý và hình thái vật chất, có thể di động hoặc cố định. Tài sản hữu hình tồn tại ở dạng vật lý, có thể cầm nắm, và đáp ứng được các đặc trưng của tài sản như: có giá trị kinh tế, giá trị sử dụng, có thể được chiếm giữ, quản lý, kiểm soát của con người. Vật bao gồm vật đang hiện hữu và tài sản hình thành trong tương lai. Tài sản hình thành trong tương lai là tài sản chưa hình thành; hoặc tài sản đã hình thành nhưng chủ thể xác lập quyền sở hữu tài sản sau thời điểm xác lập giao dịch.²²

18 Quinn DuPont, “Cryptocurrencies and blockchains”, *John Wiley & Sons*, 2019, tr. 51.

19 Nir Kshetri, “Bitcoin’s Adoption as Legal Tender: A Tale of Two Developing Countries”, *IT Professional*, Vol. 24(5), 2022, tr. 12-15, DOI: 10.1109/MITP.2022.3205528

20 Chair Gary Gensler, “Statement on the Approval of Spot Bitcoin Exchange-Traded Products”, *SEC*, 2024.

21 熊全迪, & 葉家藥, “金管會開放專業投資人複委託投資外國虛擬資產 ETF”, 律律新知, [trans: Hsiung Chuan-Ti and Yeh Chia-Chen, “The Financial Supervisory Commission allows professional investors to invest in foreign virtual asset ETFs via sub-brokerage”, *Lee and Li Bulletin*], 2024, tr. 6.

22 Khoản 2 Điều 108 BLDS năm 2015.

TSA không phải là vật theo Điều 105 BLDS năm 2015. Tuy nhiên, cần lưu ý sự tương đồng giữa vật và TSA về khả năng phân chia. TSA bao gồm tiền mã hóa có thể phân chia và NFT không thể phân chia. Cụ thể, khoản 1 Điều 111 BLDS năm 2015 quy định “đối với vật chia được thì sau khi bị phân chia vẫn giữ nguyên tính chất và tính năng sử dụng ban đầu”.²³ Các loại tiền mã hóa, chẳng hạn như Bitcoin có thể chia nhỏ đến đơn vị Satoshi (1 BTC = 100 triệu Satoshi), nhưng mỗi phần nhỏ vẫn có giá trị tương đương theo tỷ lệ, không làm thay đổi bản chất của Bitcoin.²⁴ Ngược lại, khoản 2 Điều 111 BLDS năm 2015 quy định “vật không chia được là vật bị phân chia thì không giữ nguyên được tính chất và tính năng sử dụng ban đầu”. Đối chiếu với quy định này, NFT thường không thể chia nhỏ, vì khi bị chia NFT mất đi tính nguyên vẹn và giá trị ban đầu.²⁵

2.2. Tài sản ảo là tiền

Tiền là vật ngang giá, là công cụ thanh toán trong giao lưu dân sự. Tiền do ngân hàng trung ương của các quốc gia phát hành. Tại Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước là cơ quan phát hành tiền giấy, tiền kim loại của Việt Nam và tiền do Ngân hàng Nhà nước phát hành là phương tiện thanh toán hợp pháp trên toàn quốc.²⁶

Tiền ảo được phân thành hai loại: *thứ nhất*, được phát hành bởi ngân hàng trung ương của một quốc gia ban hành, được đảm bảo về mặt pháp lý của chính phủ nước đó. Theo pháp luật một số quốc gia, tiền KTS do ngân hàng trung ương phát hành chính thức được công nhận là tiền pháp định; *thứ hai*, do cá nhân hoặc tổ chức tư nhân phát hành, không có sự bảo đảm của bất kỳ chính phủ nào (trừ El Salvador hoặc Cộng hòa Trung Phi đã công nhận Bitcoin là tiền pháp định). Chính vì thiếu sự bảo đảm pháp lý, loại tiền ảo này tiềm ẩn nhiều rủi ro về giá trị và khả năng sử dụng trong hệ thống tài chính chính thức.

Theo pháp luật Việt Nam, tiền phải do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành; do đó, trong trường hợp tồn tại tiền kỹ thuật số, chỉ CDBC mới có thể được xem xét là “tiền” theo nghĩa pháp lý. Tuy nhiên, đến nay Việt Nam chưa ban hành CDBC, vì vậy các loại tiền ảo hiện nay chưa được luật công nhận là tiền hoặc phương tiện thanh toán hợp pháp. Trên cơ sở đó, việc xây dựng khuôn khổ pháp lý phù hợp để điều chỉnh tiền ảo là cần thiết nhằm bảo đảm tính thống nhất và hiệu quả của hệ thống pháp luật.

2.3. Tài sản ảo là giấy tờ có giá

Theo khoản 1 Điều 6 Luật Ngân hàng Nhà nước năm 2010 thì giấy tờ có giá là bằng chứng xác nhận nghĩa vụ trả nợ giữa tổ chức phát hành giấy tờ có giá với người sở hữu giấy tờ có giá trong một thời hạn nhất định, điều kiện trả lãi và các điều kiện khác. Bên cạnh đó, giấy tờ có giá bao gồm: giấy tờ có giá loại ghi sổ (dưới hình thức bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử) và giấy tờ có giá loại chứng chỉ: tín phiếu Ngân hàng Nhà nước; trái phiếu Chính phủ; trái phiếu được chính phủ bảo lãnh thanh toán 100% giá trị gốc, lãi khi đến hạn; trái phiếu chính quyền địa phương; trái phiếu đặc biệt, trái phiếu phát hành trực tiếp cho tổ chức tín dụng bán nợ để mua nợ xấu; trái phiếu được phát hành bởi ngân hàng thương mại, trái phiếu

23 Khoản 1 Điều 111 BLDS năm 2015.

24 Warmke, Craig, “What is Bitcoin?”, *Inquiry: An Interdisciplinary Journal of Philosophy*, Vol. 01, 2021, tr. 25-67, DOI: 10.1080/0020174x.2020.1860123

25 Moro-Visconti, Roberto, and Andrea Cesaretti, “Cryptocurrencies and Non-Fungible Tokens. Digital token valuation: Cryptocurrencies, NFTs, decentralized finance, and blockchains”, *Springer Nature Switzerland*, 2023, tr. 107-139.

26 Điều 17, Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2010.

được phát hành bởi tổ chức tín dụng và doanh nghiệp khác; các loại giấy tờ có giá khác do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định trong từng thời kỳ.²⁷ Do đó, TSA không thể là giấy tờ có giá như quy định tại Điều 105 BLDS năm 2015.

2.4. Tài sản ảo là quyền tài sản

Quyền tài sản là quyền trị giá được bằng tiền, bao gồm quyền tài sản đối với đối tượng quyền sở hữu trí tuệ, quyền sử dụng đất và các quyền tài sản khác (Điều 115 BLDS năm 2015). Quyền sở hữu trí tuệ là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tài sản trí tuệ, bao gồm quyền tác giả và quyền liên quan đến quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng.²⁸ Tài sản trí tuệ (*intangible assets*) là kết quả của hoạt động sáng tạo của con người, các tài sản này không tồn tại dưới dạng vật thể, nhưng lại được chứa đựng trong một tài sản vật chất cụ thể (chẳng hạn như một chiếc điện thoại chứa đựng nhiều ứng dụng, nhiều công nghệ là đối tượng của quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp). Nói cách khác, đối với tài sản vô hình, con người không có khả năng chiếm hữu về mặt vật lý mà chỉ có khả năng chiếm hữu về mặt vật lý đối với vật thể có chứa đựng các tài sản vô hình.²⁹

Có thể thấy TSA có nhiều sự tương đồng với tài sản trí tuệ: (i) đều vô hình; (ii) có thể định giá được bằng tiền; (iii) có thể là kết quả của hoạt động sáng tạo trí óc. Khác biệt lớn nhất của hai loại tài sản này là sự thừa nhận của pháp luật. Tài sản trí tuệ được pháp luật của các quốc gia trên thế giới thừa nhận và bảo hộ theo thủ tục luật định trong một thời hạn nhất định (thời hạn bảo hộ). Ngược lại, TSA không được pháp luật của các quốc gia thừa nhận và bảo hộ.

Liên bang Nga là một trong các quốc gia tiên phong trong việc ghi nhận quyền KTS. Cụ thể, BLDS của Nga quy định quyền tài sản (bao gồm tiền dưới dạng phi tiền mặt, bao gồm đồng rúp KTS, chứng khoán điện tử, quyền KTS); kết quả lao động và dịch vụ được cung cấp; các kết quả của hoạt động sáng tạo được bảo hộ và các dấu hiệu phân biệt đủ điều kiện bảo hộ (sở hữu trí tuệ), tài sản phi vật chất. Quyền KTS bao gồm các quyền yêu cầu và các quyền khác được pháp luật công nhận, được thực hiện theo quy tắc của hệ thống thông tin có đặc điểm do pháp luật quy định. Người sở hữu quyền KTS được xác định là người có khả năng thực hiện quyền của chủ sở hữu theo quy tắc của hệ thống thông tin, trừ khi pháp luật có quy định khác.³⁰ Có thể thấy Liên bang Nga ghi nhận quyền KTS là nội hàm của quyền tài sản, tức là công nhận tài sản số trong hệ thống pháp lý truyền thống, đặc biệt là các tài sản dựa trên chuỗi khối như tiền ảo, NFT, và các dạng token hóa tài sản khác.

3. Thực tiễn xét xử tài sản ảo tại Việt Nam

Thực tiễn xét xử tài sản ảo tại Việt Nam cho thấy cách nhìn nhận về loại tài sản này không giống nhau giữa các Tòa án. Dưới góc độ pháp luật hành chính, hình sự đã có một số các bản án, vụ việc có liên quan đến tiền ảo được Tòa án các địa phương giải quyết. Đáng lưu ý là cách thức nhận định về tiền ảo của các Tòa này không giống nhau.

Bản án về khiếu kiện quyết định truy thu thuế (tiền ảo) số 22/2017/HC-ST của Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh BT ngày 21/9/2017 giữa ông C. và Chi cục

27 Khoản 1 Điều 3 Thông tư 16/2022/TT-NHNN ngày 30/11/2022 quy định về lưu ký và sử dụng giấy tờ có giá tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

28 Khoản 1 Điều 4 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi bổ sung vào các năm 2009, 2019, 2022).

29 Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, *Giáo trình Luật Sở hữu trí tuệ* (Tái bản, có sửa chữa, bổ sung), Nxb. Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam, 2019, tr. 14.

30 Điều 141.1 BLDS Liên bang Nga sửa đổi, bổ sung ngày 11/3/2024.

trưởng Chi cục Thuế, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh BT là một ví dụ. Ông C. khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 714/QĐ-CCT ngày 12/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thuế và Quyết định số 1002/QĐ-CT ngày 18/5/2017 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh BT về việc yêu cầu ông C. nộp thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân khi mua bán tiền KTS. Tòa án đã dựa vào Điều 163 BLDS năm 2005³¹ và Điều 3 Luật Thương mại năm 2005 làm căn cứ xác định tiền KTS có phải là tài sản không. Đồng thời Tòa án cũng cho rằng hướng dẫn của Công văn số 4356/BTC-TCT ngày 01/4/2016 của Bộ Tài chính về hoạt động kinh doanh thương mại; tiền KTS thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng và cá nhân kinh doanh tiền KTS thuộc đối tượng chịu thuế thu nhập cá nhân đã vượt quá thẩm quyền, “vượt quá các quy định của Bộ luật, Luật, Nghị định và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, mặc nhiên công nhận tiền KTS (tiền ảo) là hàng hóa nên được mua bán và xếp vào loại hình hoạt động kinh doanh thương mại và phải chịu thuế theo quy định là không đúng, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông C., đồng thời ảnh hưởng đến hiệu quả điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước, tạo điều kiện để chuyển tiền bất hợp pháp, thanh toán, tài trợ cho các giao dịch bất hợp pháp”. Chính vì vậy, Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông C. và tuyên hủy hai quyết định nói trên của Chi cục trưởng Chi cục Thuế và Cục trưởng Cục Thuế tỉnh BT. Như vậy, có thể thấy rằng, quan điểm của Tòa án trong vụ việc này là không xem tiền KTS là một loại tài sản. Đồng thời, không có sự “linh hoạt” nào về vấn đề tiền KTS để tránh việc “tạo điều kiện để chuyển tiền bất hợp pháp, thanh toán, tài trợ cho các giao dịch bất hợp pháp”. Như vậy, TAND tỉnh BT đã xác định tiền ảo không phải là tài sản, hàng hóa theo quy định của BLDS năm 2005 và Luật Thương mại năm 2005.

Ngược lại, trong bản án số 223/2023/HS-ST ngày 16/5/2023 của TAND TP. HCM, Tòa án đã có sự “linh hoạt” đáng kể đối với tiền ảo (Bitcoin và các loại khác) là khách thể trong vụ án này. Theo bản án nói trên, cho rằng bị N. lừa nên bị cáo T. và H. cùng các bị cáo khác đã sử dụng ô tô tạo vụ va chạm, chặn xe của N. nhằm tấn công, uy hiếp, khống chế đe dọa N. và vợ con để chiếm đoạt nhiều loại tiền ảo. Theo công bố tại phiên tòa, giá trị giao dịch vào ngày 17/5/2020 của N. bị chiếm đoạt quy đổi được 168 Bitcoin (tương đương 37 tỷ đồng). Tại phiên tòa sơ thẩm, Tòa án tuyên án các bị cáo phạm tội Cướp tài sản khi căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (BLHS năm 2015). Khi tòa sơ thẩm tuyên các bị cáo phạm tội Cướp tài sản thì tài sản bị cướp là Bitcoin, nói cách khác, có thể xem như Tòa án công nhận Bitcoin là tài sản. Trong khi đó, nếu Tòa án không công nhận Bitcoin là tài sản thì không có cơ sở để giải quyết vụ án gây nhiều dư luận nêu trên. Về mặt nguyên tắc, chỉ người nào phạm một tội đã được Bộ luật Hình sự quy định mới phải chịu trách nhiệm hình sự (Điều 2 BLHS năm 2015). Do đó, nếu không thừa nhận Bitcoin là tài sản, thì không thể dùng các chế tài hình sự để ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức khác một cách triệt để. Vụ án này cho thấy có một sự “linh hoạt” của tòa cấp sơ thẩm trong việc áp dụng pháp luật. Phiên tòa cấp phúc thẩm ngày 01/11/2023³² diễn ra theo hướng không

31 Vụ việc này được xét xử khi BLDS năm 2005 có hiệu lực, mặc dù vậy khái niệm tài sản theo quy định tại Điều 163 BLDS năm 2005 không khác so với khái niệm tài sản được quy định tại Khoản 1 Điều 105 BLDS năm 2015.

32 Bản án phúc thẩm số 841/2023/HS-PT ngày 01/11/2023 của TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh (Bản án 841/2023/HS-PT).

chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, Tòa cấp phúc thẩm không đề cập tính pháp lý của Bitcoin ở phiên tòa sơ thẩm. Có thể hiểu điều này đồng nghĩa với việc Tòa cấp phúc thẩm thừa nhận Bitcoin là một loại tài sản. Việc phủ nhận tư cách tài sản của tiền ảo không đơn thuần là vấn đề giải thích khái niệm pháp lý, mà phản ánh lựa chọn có chủ ý của Tòa án trong việc ưu tiên mục tiêu bảo vệ trật tự công cộng trong bối cảnh pháp luật chưa có khuôn khổ điều chỉnh rõ ràng đối với tiền ảo. Cách tiếp cận này cho thấy Tòa án đã chủ động thu hẹp phạm vi bảo hộ pháp lý đối với các quan hệ phát sinh từ tiền ảo nhằm hạn chế những rủi ro tiềm ẩn đối với xã hội. Cho dù, trên thực tế trước khi phiên tòa diễn ra có quan điểm lo lắng rằng vụ án này “vô hình trung đã thừa nhận tiền ảo là tài sản và tạo thành tiền lệ bởi (hiện tại) Bitcoin chưa được thừa nhận trong hệ thống pháp luật Việt Nam”.³³

Thực tiễn xét xử thời gian qua cho thấy sự lúng túng và thiếu nhất quán trong việc xác định, phân loại TSA tại Việt Nam. Điều này phản ánh nhu cầu cấp thiết phải có sự hướng dẫn cụ thể, rõ ràng từ cơ quan có thẩm quyền về việc thừa nhận TSA như một loại tài sản theo quy định pháp luật hiện hành. Việc này không chỉ giúp đảm bảo tính thống nhất trong áp dụng pháp luật mà còn tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho việc giải quyết các tranh chấp liên quan đến TSA trong thực tiễn.

4. Hoàn thiện khung pháp lý về tài sản ảo tại Việt Nam

Việc lưu thông của TSA diễn ra trên toàn cầu mang tính tất yếu khách quan. Thực tiễn xét xử tại Việt Nam cho thấy việc bổ sung, ghi nhận TSA vào hệ thống pháp luật không chỉ tạo điều kiện thuận lợi trong thực tiễn áp dụng mà còn thúc đẩy hội nhập quốc tế. Bên cạnh đó, việc công nhận TSA còn củng cố sự ổn định và nhất quán trong hệ thống pháp luật, đồng thời tuân thủ nguyên tắc pháp quyền, đảm bảo rằng mọi quyết định của cơ quan nhà nước phải dựa trên luật pháp rõ ràng, minh bạch và có thể dự đoán trước.³⁴ Để có thể hoàn thiện khung pháp lý về TSA tại Việt Nam, có thể xem xét một số nhóm đề xuất sau:

4.1. Nhóm đề xuất sửa đổi bổ sung các quy định điều chỉnh tài sản ảo

Thứ nhất, cần ghi nhận TSA là một loại tài sản trong BLDS năm 2015. Như đã phân tích ở trên, TSA hoàn toàn thỏa mãn các tiêu chí để được xem là một loại tài sản/quyền tài sản theo quy định tại Điều 115 BLDS năm 2015. Do đó, Điều 115 BLDS năm 2015 nên được sửa đổi bổ sung như sau: “Quyền tài sản là quyền trị giá được bằng tiền, bao gồm quyền tài sản đối với đối tượng quyền sở hữu trí tuệ, quyền sử dụng đất, quyền kỹ thuật số và các quyền tài sản khác”. Việc ghi nhận quyền KTS sẽ là cơ sở pháp lý rõ ràng để bảo vệ và điều chỉnh các loại TSA bao gồm tiền ảo, tiền mã hóa, NFT, dữ liệu số và các quyền sở hữu KTS. Điều này không chỉ giúp định danh các quyền tài sản mới trong các giao dịch dân sự, mà còn tạo điều kiện thuận lợi để giải quyết các tranh chấp liên quan đến TSA trong các quan hệ pháp luật dân sự có liên quan như sở hữu, hợp đồng, thừa kế, hôn nhân gia đình như những loại tài sản khác.

Thứ hai, cần mở rộng định nghĩa tài sản của Điều 105 BLDS năm 2015, cụ thể: “Tài sản là vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền tài sản. Tài sản bao gồm tài sản số được xác lập theo quy định của Bộ luật này và luật khác có liên quan quy định khác”. Từ

33 Ngọc Oanh, “Truy tố người cướp tiền Bitcoin: Có nhiều tranh cãi về việc tiền ảo có phải là tài sản hay không?”, *Tạp chí Luật sư điện tử*, 2021.

34 Jeremy Waldron, “The Rule of Law in Contemporary Liberal Theory”, *Ratio Juris*, 1989, tr. 81, DOI: <https://doi.org/10.1111/j.1467-9337.1989.tb00028.x>.

đó, tài sản số sẽ được ghi nhận như một loại tài sản có giá trị pháp lý, phù hợp với thực tiễn phát triển của xã hội số, tạo hành lang pháp lý đầy đủ để điều chỉnh các quan hệ dân sự phát sinh liên quan đến tài sản số, bao gồm cả tài sản ảo, tài sản mã hóa, NFT, hay dữ liệu kỹ thuật số có giá trị kinh tế.

4.2 Nhóm các đề xuất xây dựng khung pháp lý đối với tài sản ảo

Tầm quan trọng của TSA trong giao lưu dân sự hiện nay phản ánh thực tiễn khách quan và không thể phủ nhận. TSA còn là xu hướng tất yếu và là công cụ thanh toán cho các nền tảng của các giao dịch điện tử trong tương lai. Do đó, việc điều chỉnh, quản lý, kiểm soát TSA sẽ hợp lý hơn nếu được quy định bởi các văn bản chuyên ngành cụ thể. Bên cạnh đó, việc áp dụng các quy định chung của BLDS năm 2015 cho TSA hiện nay sẽ không bao quát và chưa phản ánh được những đặc trưng của loại tài sản này.

Đây sẽ là cơ sở để giải quyết các nội dung cốt lõi như:

Một là, cần xác lập quyền sở hữu. TSA được quản lý thông qua các khóa cá nhân (*private keys, cold keys*),³⁵ ví điện tử và công nghệ *blockchain*. Vì vậy, cần xây dựng các quy định cụ thể nhằm xác định rõ cách thức xác lập, chứng minh quyền sở hữu, cũng như điều kiện chuyển giao quyền sở hữu đối với TSA; trong đó làm rõ cách thức thực hiện quyền chiếm hữu, quyền sử dụng và quyền định đoạt đối với TSA. Điều này đặc biệt quan trọng khi tính chất phi vật chất của TSA có thể gây ra những khó khăn trong việc chứng minh và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của chủ sở hữu. Trong trường hợp TSA là tài sản được xác lập trong thời kỳ hôn nhân, là tài sản chung, thì khi ly hôn, TSA cũng phải được xử lý như tài sản khác.

Hai là, cần xác định thời điểm phát sinh hiệu lực của các giao dịch dân sự liên quan đến TSA. Khi thừa nhận TSA là một loại tài sản đặc thù, vấn đề đặt ra là: liệu có cần thiết phải có cơ chế quản lý riêng hoặc đăng ký với một cơ quan có thẩm quyền như đối với một số loại tài sản đặc biệt khác hay không. Đây là một nội dung quan trọng cần được pháp luật quy định rõ ràng, nhằm xác định chính xác thời điểm phát sinh hiệu lực của giao dịch dân sự, tránh rủi ro pháp lý trong quá trình giao kết và thực hiện giao dịch, đồng thời góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia. Khác với tài sản thông thường, thời điểm có hiệu lực của giao dịch liên quan đến TSA có thể được xác định theo nhiều tiêu chí khác nhau, chẳng hạn như khi giao dịch được ghi nhận và xác nhận trên hệ thống chuỗi khối hay khi bên nhận thực sự nắm được khóa cá nhân. Việc quy định cụ thể vấn đề này sẽ giúp hạn chế tối đa các tranh chấp phát sinh và tăng cường tính minh bạch, rõ ràng trong các giao dịch về TSA.

Ba là, cần xác lập quan hệ thừa kế. Trong trường hợp thừa kế theo di chúc, người lập di chúc có thể chỉ định người thừa kế TSA, bao gồm quyền truy cập TSA, đồng thời có thể cung cấp thông tin đăng nhập và khóa cá nhân để đảm bảo người thừa kế có thể tiếp cận TSA.³⁶ Tại Hoa Kỳ Đạo luật FADAA cho phép chủ sở hữu tài sản KTS xác định ai được quyền truy cập vào tài khoản sau khi họ qua

35 Khóa cá nhân cung cấp quyền truy cập vào TSA và cho phép rút tiền (tương tự như mã PIN liên kết với tài khoản của người dùng). Các giao dịch trên mạng blockchain được thực hiện bằng Khóa cá nhân kết hợp với Khóa công khai. Khóa riêng là cần thiết để giải mã (mở khóa) giao dịch/dữ liệu và chứng minh quyền sở hữu tiền ảo và không được chia sẻ với người khác.

36 Một trong những thách thức lớn nhất trong thừa kế tài sản ảo là vấn đề khoá riêng tư và khoá lạnh. Ví dụ, trong vụ QuadrigaCX, khách hàng có thể đã mất 190 triệu USD tiền điện tử vì CEO là người duy nhất có quyền truy cập vào khoá riêng lưu trữ tài sản này, như vậy nếu không xác định được khoá để truy cập TSA thì tài sản đó xem như không có giá trị sử dụng. Xem thêm: Jason Scharfman, "The cryptocurrency and digital asset fraud casebook", Palgrave Macmillan, 2023, tr. 19.

đời.³⁷ Tại Nga và Ý, pháp luật không cấm việc đề cập TSA trong di chúc, nhưng quyền truy cập dữ liệu cá nhân có thể bị hạn chế bởi các quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân.³⁸ Ở Hà Lan, Hiệp hội Công chứng khuyến nghị sử dụng “kho lưu trữ KTS” để bảo mật thông tin đăng nhập, tránh nguy cơ bị lộ khóa riêng khi di chúc được công bố.³⁹ Trong trường hợp thừa kế theo pháp luật, TSA sẽ được thừa kế theo quy định chung của pháp luật dân sự. Tuy nhiên, cần lưu ý đến việc tuyên bố từ chối tiếp cận dữ liệu cá nhân của người đã chết đã tuyên bố trước đó, chẳng hạn theo Điều 2-terdecies, Nghị định số 101/2018 của Ý các quyền được bao hàm trong các điều 15-22 của Quy định về bảo vệ dữ liệu chung châu Âu (*General Data Protection Regulation, GDPR*) liên quan đến người đã chết có thể được thực hiện bởi những người hành động vì lợi ích của chính họ hoặc hành động để bảo vệ lợi ích của người đã chết. Tuy nhiên, nếu người đã chết trước đó đã tuyên bố từ chối quyền truy cập, những người thừa kế không thể tiếp cận dữ liệu của họ. Tại Nga, giấy chứng nhận quyền thừa kế không nhất thiết phải liệt kê tài sản cụ thể, nhưng nếu không có mô tả rõ ràng về TSA, việc xác nhận quyền thừa kế tại nước ngoài có thể gặp khó khăn.⁴⁰

Nhìn chung, việc thừa kế TSA phụ thuộc vào các yếu tố như quyền truy cập dữ liệu cá nhân, chính sách bảo mật của nhà cung cấp dịch vụ và phương thức mở khóa cá nhân. Trong khi quyền KTS có thể được thừa kế theo quy định pháp luật, quyền truy cập dữ liệu cá nhân của người đã chết có thể bị hạn chế nếu không có sự cho phép rõ ràng trước đó. Do đó, trong trường hợp người để lại di sản lập di chúc bằng văn bản có công chứng hoặc chứng thực, thì cần có quy định cụ thể về việc lập phụ lục bảo mật kèm theo di chúc, trong đó ghi nhận các thông tin truy cập quan trọng như khóa cá nhân hoặc các chỉ dẫn kỹ thuật khác. Mục đích của phụ lục này là để bảo đảm người thừa kế theo di chúc có thể thực sự tiếp cận và quản lý di sản là TSA. Đồng thời, pháp luật cũng cần quy định rõ trách nhiệm bảo mật thông tin truy cập trong quá trình lập di chúc, lưu trữ và thực hiện việc mở di chúc sau khi người để lại di sản qua đời. Bởi lẽ, nếu thông tin truy cập bị tiết lộ hoặc bị công khai trước thời điểm người thừa kế được công nhận quyền thừa kế theo pháp luật hoặc theo bản di chúc có hiệu lực, thì bất kỳ cá nhân nào có được thông tin này đều có thể thực hiện giao dịch đối với TSA ngay lập tức. Điều này không chỉ gây thất thoát di sản mà còn làm phát sinh các tranh chấp, dẫn đến ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi hợp pháp của những người thừa kế.

Bốn là, cần xây dựng một quy trình kỹ thuật đối với việc kê biên và xử lý TSA khi thi hành án. TSA có tính phi tập trung, dễ biến động và có thể trở thành tài sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu nếu không có khóa truy cập. Do đó, cần ban hành hướng dẫn cụ thể về cách xác định TSA, bao gồm việc xác minh danh tính và quyền sở hữu thông qua địa chỉ ví, giao dịch trên chuỗi khối, tài khoản đăng ký trên sàn giao dịch, cũng như truy xuất lịch sử giao dịch để đảm bảo việc thi hành án. Một trong những thách thức lớn nhất là định giá TSA tại thời điểm kê biên, bởi giá trị của chúng biến động mạnh theo thị trường. Vì vậy, cần có cơ chế

37 George H. Pike, “Legal Issues: What to Do with Your Digital Life”, SSRN, DOI: <http://dx.doi.org/10.2139/ssrn.2963660>

38 Carmelita Camardi, “L’eredità digitale. Tra reale e virtuale”, *Il diritto dell’informazione e dell’informatica*, 2018, tr. 65-93.

39 Dubravka Klasicek, “Digital inheritance”, In *14th Interdisciplinary Management Research (IMR)*, 2018, tr. 1050-1068.

40 Nguyên tắc pháp luật của Liên bang Nga về công chứng và các quy định của Khuyến nghị phương pháp luận (*The Principles of Legislation of the Russian Federation on Notaries and the provisions of the Methodological Recommendations*).

định giá hợp lý, dựa trên giá thị trường tại thời điểm xác định hoặc trung bình giá từ nhiều sàn giao dịch. Bên cạnh đó, việc quản lý TSA sau khi kê biên cũng là vấn đề quan trọng nhằm tránh thất thoát hoặc bị đánh cắp. Một số phương án có thể bao gồm lưu trữ tài sản trong ví lạnh do cơ quan thi hành án hoặc ngân hàng nhà nước quản lý, gửi vào tài khoản ký quỹ do nhà nước kiểm soát hoặc phong tỏa tài khoản trên các sàn giao dịch tập trung.

Kết luận

Giá trị và tầm quan trọng của TSA ngày càng gia tăng trong nền kinh tế hiện đại; tuy nhiên, về mặt pháp lý, pháp luật dân sự Việt Nam hiện nay vẫn chưa có khung pháp lý cụ thể để điều chỉnh loại tài sản này. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ bản chất phức tạp, không đồng nhất của TSA, cũng như sự xung đột trong cách tiếp cận giữa các lĩnh vực pháp luật khác nhau. Cùng với đó, Luật Công nghiệp Công nghệ số năm 2025 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026) cho thấy định hướng lập pháp trong việc từng bước ghi nhận và điều chỉnh các vấn đề liên quan đến TSA. Tuy nhiên đạo luật này vẫn chưa giải quyết đầy đủ các khía cạnh về pháp luật dân sự của TSA. Do đó, việc hoàn thiện khung pháp lý điều chỉnh TSA là vấn đề cấp bách trong bối cảnh nền kinh tế số phát triển mạnh mẽ, không chỉ nhằm bảo vệ quyền lợi của cá nhân, tổ chức sở hữu TSA mà còn góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm sự thích ứng của hệ thống pháp luật với sự phát triển của nền kinh tế toàn cầu. ●

Tài liệu tham khảo

- [1] Carmelita Camardi, “L’eredità digitale. Tra reale e virtuale”, *Il diritto dell’informazione e dell’informatica*, 2018
- [2] Damia Patiño, G, *The legal nature of cryptoassets and their protection under property law*, 2023
- [3] Quinn DuPont, “Cryptocurrencies and blockchains”, *John Wiley & Sons*, 2019
- [4] Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, *Giáo trình Luật Sở hữu trí tuệ (Tái bản, có sửa chữa, bổ sung)*, Nxb. Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam, 2019 [Ho Chi Minh City University of Law, *Textbook on Intellectual Property Law (Revised and expanded edition)*, Hong Duc Publishing House - Vietnam Lawyers Association, 2019]
- [5] Irina Cvetkova, “Cryptocurrencies legal regulation”, *BRICS Law journal*, Vol. V(02), 2018, DOI: 10.21684/2412-2343-2018-5-2-128-153
- [6] Maxim I. Inozemtsev, *Legal Regulation of Crypto-Asset Markets in the EU in the Post-COVID Period*, *Post-COVID Economic Revival*, Volume I, 2022, tr. 315, DOI:10.1007/978-3-030-83561-3_22
- [7] Dubravka Klasicek, “Digital inheritance”, In *14th Interdisciplinary Management Research (IMR)*, 2018
- [8] Nir Kshetri, “Bitcoin’s Adoption as Legal Tender: A Tale of Two Developing Countries”, *IT professional*, Vol. 24(5), 2022, DOI: 10.1109/MITP.2022.3205528
- [9] Dong He, Karl F Habermeier, Ross B Leckow, V. Haksar, Yasmin Almeida, Mikari Kashima, Nadim Kyriakos-Saad, Hiroko Oura, Tahsin Saadi Sedik, Natalia Stetsenko, and Concha Verdugo Yepes, “Virtual currencies and beyond: initial considerations”, *International Monetary Fund*, 2016, DOI: <https://doi.org/10.5089/9781498363273.006>

- [10] Michael G. Lindsay, “International rise of cryptocurrency: A comparative review of the United States, Mexico, Singapore, and Switzerland’s anti-money laundering (AML) regulation”, *South Carolina Journal of International Law and Business*, 2023
- [11] Dorothy Siron, Working Paper 38: Cryptocurrencies in Asia and beyond: Law, regulation and enforcement, *Basel Institute on Governance Working Papers*, 2022
- [12] George H. Pike, “Legal Issues: What to do with your digital life”, *SSRN*, DOI: <http://dx.doi.org/10.2139/>
- [13] Moro-Visconti, Roberto, and Andrea Cesaretti, “Cryptocurrencies and Non-Fungible Tokens. Digital token valuation: Cryptocurrencies, NFTs, decentralized finance, and blockchains”, *Springer Nature Switzerland*, 2023
- [14] Satoshi Nakamoto, “Bitcoin: A peer-to-peer electronic cash system”, *Satoshi Nakamoto Institute*, <https://nakamotoinstitute.org/library/bitcoin/>, truy cập ngày 16/03/2025
- [15] Ngọc Oanh, “Truy tố người cướp tiền Bitcoin: Có nhiều tranh cãi về việc tiền ảo có phải là tài sản hay không?”, *Tạp chí Luật sư điện tử* [Ngọc Oanh, “Prosecuting a Bitcoin robbery: Ongoing controversies over whether virtual currency Constitutes Property”, *Vietnam Lawyer journal*]
- [16] John Riley, “The current status of cryptocurrency regulation in China and its effect around the world”, *China and WTO Review*, 2016
- [17] Jason Scharfman, “The cryptocurrency and digital asset fraud casebook”, *Palgrave Macmillan*, 2023
- [18] Ji Woong Seok, “Standardizing a global regulatory framework: Lessons learned from a comparative study of the US, the EU, and South Korea’s regulation of crypto assets”, *Business & Finance Law Review*, Vol. 07(2), 2024
- [19] The European Central Bank (ECB), Virtual currency schemes – A further analysis, 2015
- [20] Jeremy Waldron, “The Rule of Law in Contemporary Liberal Theory”, *Ratio Juris*, 1989, DOI: <https://doi.org/10.1111/j.1467-9337.1989.tb00028.x>
- [21] Warmke, Craig, “What is Bitcoin?”, *Inquiry: An Interdisciplinary Journal of Philosophy*, Vol. 01, 2021, DOI: 10.1080/0020174x.2020.1860123
- [22] Tao Zhang, Zhigang Huang, “Blockchain and central bank digital currency”, *ICT Express*, 2022, DOI: <https://doi.org/10.1016/j.icte.2021.09.014>
- [23] 熊全迪, & 葉家蓁, “金管會開放專業投資人複委託投資外國虛擬資產 ETF”, 理律新知, [trans: Hsiung Chuan-Ti and Yeh Chia-Chen, “The financial supervisory commission allows professional investors to invest in foreign virtual asset ETFs via sub-brokerage”, *Lee and Li Bulletin*], 2024